

# Khu kinh tế mở Chu Lai - một bước tiến quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế

LÊ ĐỨC

Tren thế giới, hình thức khu kinh tế đặc biệt đã được hình thành và phát triển rộng rãi từ cuối những năm 50 với các hình thức khác nhau như khu chế xuất, khu công nghệ cao và gần đây nhất là đặc khu kinh tế được thành lập đầu tiên tại Trung Quốc vào đầu thập kỷ 80. Các đặc khu kinh tế của Trung Quốc đã không ngừng khai thác được vị trí địa lý lợi thế và các chính sách ưu đãi của Nhà nước, một khối lượng lớn vốn và công nghệ đã được thu hút vào các đặc khu này. Sau hơn 20 năm xây dựng và phát triển, Trung Quốc đã biến những vùng đất hoang vu, lạc hậu thành những thành phố hiện đại có cơ sở hạ tầng phát triển ngang bằng với các thành phố lớn của các quốc gia phát triển trong khu vực.

Qua những kinh nghiệm thành công trong việc phát triển mô hình các khu công nghiệp, khu chế xuất trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã hết sức chú trọng vai trò và vị trí của mô hình các khu kinh tế đặc biệt trong chính sách mở cửa kinh tế. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) đã nêu “phát triển từng bước và nâng cao hiệu quả của các khu chế xuất, khu công nghiệp. Nghiên cứu xây dựng thí điểm một vài Đặc khu kinh tế, khu mậu dịch tự do ở những địa bàn ven biển có đủ điều kiện”. Các khu công nghiệp, khu chế xuất được xây dựng ở nước ta trong những năm qua đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng, nhưng mới chỉ có quy mô tương đối nhỏ, tập trung những doanh nghiệp sản xuất chủ yếu phục vụ xuất khẩu và dịch vụ sản

*Ngày 5 tháng 6 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 108/2003/QĐ-TTg về việc thành lập và Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai (KKT Chu Lai). Quyết định thành lập Khu kinh tế mở Chu Lai là một bước đi quan trọng thể hiện quyết tâm hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, tạo vị thế mới ở khu vực, là khâu đột phá quan trọng cho Quảng Nam và toàn bộ khu vực Miền Trung vươn lên.*



Hội An

Ảnh: KS

xuất công nghiệp. Yêu cầu phát triển kinh tế đất nước trong thời gian tới đòi hỏi những chính sách mới, mô hình kinh tế mới và đặc biệt là có một môi trường để thực thi hiệu quả những chính sách, mô hình kinh tế đó.

Ngày 5 tháng 6 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 108/2003/QĐ-TTg về việc thành lập và Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai (KKT Chu Lai). Quyết định thành lập Khu kinh tế mở Chu Lai là một bước đi quan trọng thể hiện quyết tâm hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, tạo vị thế mới ở khu vực, là khâu đột phá quan trọng cho Quảng Nam và

toàn bộ khu vực Miền Trung vươn lên với mục tiêu thu hút tối đa nguồn lực bên ngoài, khơi dậy các tiềm năng trong nước.

KKT Chu Lai được định nghĩa là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia nhưng có không gian kinh tế tương đối riêng biệt, có môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất theo quy định hiện hành, bao gồm hạ tầng kỹ thuật-xã hội và chính sách, cơ chế quản lý thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh, phù hợp với cơ chế thị trường, nhằm khuyến khích đầu tư và khuyến khích xuất khẩu.

So với các khu công nghiệp và

khu chế xuất, KKT Chu Lai có những điểm giống nhau là cũng được áp dụng những chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư, các thủ tục hải quan, thuế được nới lỏng và giảm nhẹ, cơ chế quản lý thông thoáng, quyền tự quyết của các doanh nghiệp được tôn trọng và phát huy ở mức cao. Điểm khác nhau ở chỗ, KKT có nội dung hoạt động kinh tế rộng hơn, đa dạng hơn, hay còn gọi là mô hình "khu trong khu" gồm khu phi thuế quan, khu chế xuất, khu du lịch, khu đô thị... Trong đó nội dung khác biệt tiêu biểu nhất so với các loại hình khu kinh tế hiện nay được thể hiện qua việc áp dụng tại KKT Chu Lai hình thức Khu phi thuế quan, cho phép tự do hóa đầu tư với mức độ cao và áp dụng các ưu đãi, cơ chế cao nhất theo pháp luật hiện hành. Khu phi thuế quan thuộc KKT Chu Lai là khu vực được xác định trong quy hoạch chi tiết gắn với một phần Cảng Kỳ Hà (Khu cảng tự do), có hàng rào cứng ngăn cách với các khu vực xung quanh và không có dân cư sinh sống. Hoạt động của Khu phi thuế quan gắn với cảng tự do bao gồm các hoạt động sản xuất hàng xuất khẩu và hàng phục vụ tại chỗ (cà phê công, tái chế), thương mại hàng hoá (cả xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, siêu thị bán lẻ, chuyển khẩu, tạm nhập-tái xuất), thương mại dịch vụ (phân loại, đóng gói, vận chuyển hàng quá cảnh, bảo quản, kho tàng, bưu chính, viễn thông, tài chính, ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, vui chơi, giải trí, nhà hàng ăn uống), xúc tiến thương mại (cửa hàng giới thiệu sản phẩm, hội chợ-triển lãm; đặt chi nhánh, văn phòng đại diện các công ty trong nước và nước ngoài bao gồm cả các tổ chức tài chính, ngân hàng) và các hoạt động thương mại khác.

Khung pháp lý cho Khu phi thuế quan quy định việc trao đổi hàng hoá, dịch vụ giữa Khu phi thuế quan với nước ngoài được coi như việc trao đổi giữa nước ngoài với nước ngoài. Các tổ chức kinh tế hoạt động trong Khu phi thuế quan được xuất khẩu ra nước ngoài và nhập khẩu từ nước ngoài tất cả hàng hoá, dịch vụ mà pháp luật Việt Nam

không cấm. Hàng hoá từ nước ngoài nhập vào Khu phi thuế quan hoặc hàng hoá từ Khu phi thuế quan, xuất ra nước ngoài không phải nộp thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu.

Khu vực dự định xây dựng KKT Chu Lai nằm trong phạm vi địa giới thuộc tỉnh Quảng Nam. Khu vực Chu Lai có vị trí địa lý thuận lợi do nằm trên trục giao thông đường bộ, đường sắt, đường không và đường biển xuyên Bắc Nam, là trung điểm giữa thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội, là cửa ngõ của Tây Nguyên và hệ thống đường xuyên Á thuộc hành lang Đông Tây ra biển Đông của các nước tiểu vùng sông Mê Kông, gần đường hàng hải quốc tế, dưới đường bay quốc tế, là trung điểm di dời các vùng Đông Nam Á và Đông Bắc Á (bán kính khoảng 3.000 km). Có thể nói, khu vực Chu Lai có những điều kiện hết sức thuận lợi cho giao lưu quốc tế và trong nước. Tranh thủ các điều kiện đó, việc phát triển KKT ở đây nhằm mục đích tạo nguồn động lực hình thành vùng kinh tế trọng điểm miền Trung từ Huế đến Khánh Hòa và tác động mạnh đến Tây Nguyên.

Như vậy, về ý nghĩa đối với vùng, có thể xem KKT Chu Lai là giải pháp quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội miền Trung nói chung và Quảng Nam nói riêng. Việc hình thành khu kinh tế mở tại đây sẽ có tác động tích cực đến việc xóa đói giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng của đất nước, làm giàu thêm truyền thống cách mạng cho Quảng Nam, mang ý nghĩa chính trị to lớn, cung cấp thêm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Về ý nghĩa đối với quốc gia, có

thể coi KKT Chu Lai là môi trường tập dượt, thử nghiệm mô hình kinh tế mới, rút kinh nghiệm rồi nhân rộng ra cả nước về hội nhập kinh tế quốc tế. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (khoá VIII) đã nhấn mạnh "Nhằm phát huy mạnh mẽ nguồn nội lực, đồng thời thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn lực bên ngoài vào mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, cần có một môi trường để thực thi những chính sách mới, những mô hình kinh tế mới, tạo những chuyển biến trong bộ máy hành chính nhà nước, nâng cao hiệu lực công tác quản lý, tạo động lực cho các doanh nghiệp và dân doanh phát huy mọi nguồn lực sẵn có, vượt qua khó khăn thách thức, phát triển kinh tế xã hội." Có thể nói, việc thành lập KKT Chu Lai là một bước tiến quan trọng để thực hiện chủ trương trên. Một môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, phù hợp với thông lệ quốc tế cho mọi loại hình kinh doanh, mọi tổ chức kinh tế trong và ngoài nước sẽ được hình thành ở Chu Lai, qua đó có thêm kinh nghiệm cho hội nhập thị trường quốc tế và khu vực, đi sâu vào quá trình này với thái độ bình tĩnh, chủ động, tích cực hơn. Bên cạnh đó, Việc từng bước hoàn thiện mô hình KKT Chu Lai sẽ đem lại những kinh nghiệm bổ ích cho công tác cải cách hành chính quốc gia, trong việc tìm tòi mô hình, động lực mới cho phát triển kinh tế, khắc phục những yếu kém và ách tắc trong chính sách và cơ chế quản lý kinh tế hiện hành, trong khi chưa có điều kiện thực hiện trên phạm vi cả nước.

Khu kinh tế mở Chu Lai thành công sẽ là điểm sáng của việc đưa đường lối đổi mới của Đảng vào cuộc sống. ■

## 22 dự án đầu tư vào KCN Lê Môn

Theo BQL các KCN Thanh Hoá, đến nay đã có 22 dự án đầu tư vào KCN Lê Môn, với tổng vốn đầu tư trên 758 tỷ đồng, thuê lại 32,9 ha đất, đạt 77% diện tích đất công nghiệp. Trong đó, có 6 dự án đã đi vào sản xuất kinh doanh, 7 dự án đang chuẩn bị vận hành thử và 8 dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Năm 2002, các dự án tại KCN này đã nộp Ngân sách gần 5 tỷ đồng và tạo việc làm cho gần 2 ngàn lao động. Dự kiến giai đoạn I (62,6 ha) sẽ lắp đầy vào năm 2005. M.H